

BẢNG TỔNG KẾT ĐIỂM THI ĐUA TUẦN 8

Từ ngày: 28/10/2024

Đến ngày: 02/11/2024

LỚP	ĐIỂM SỐ ĐẦU BÀI	ĐIỂM TRỪ KL, CC, VS	ĐIỂM CÒN LẠI KL, CC, VS	ĐIỂM TRUNG	XẾP HẠNG	XẾP LOẠI
10A1	19.95	-67.00	13.30	49.88	9	B
10A2	19.95	-153.00	4.70	36.98	14	C
10A3	20	-35.00	16.50	54.75	3	A
10A4	20	-131.00	6.90	40.35	13	C
10A5	19.92	-72.00	12.80	49.08	10	B
10A6	20	-81.00	11.90	47.85	12	B
10A7	20	-63.50	13.65	50.48	8	B
10A8	19.84	-48.00	15.20	52.56	6	B
10A9	19.84	-43.00	15.70	53.31	5	B
10A10	20	-41.00	15.90	53.85	4	B
10A11	19.88	-74.00	12.60	48.72	11	B
10A12	19.88	-57.00	14.30	51.27	7	B
10A13	20	-20.00	18.00	57.00	1	A
10A14	20	-22.00	17.80	56.70	2	A
11A1	19.82	-92.00	10.80	45.93	12	B
11A2	20	-145.00	5.50	38.25	16	C
11A3	19.95	-37.00	16.30	54.38	5	A
11A4	20	-103.50	9.65	44.48	13	C
11A5	20	-29.00	17.10	55.65	3	A
11A6	20	-52.00	14.80	52.20	7	B
11A7	19.94	-57.00	14.30	51.36	8	B
11A8	20	-91.50	10.85	46.28	11	B
11A9	20	-20.00	18.00	57.00	2	A
11A10	20	-64.00	13.60	50.40	9	B
11A11	20	-48.00	15.20	52.80	6	B
11A12	20	-30.00	17.00	55.50	4	A
11A13	20	-109.00	9.10	43.65	14	C
11A14	20	-125.00	7.50	41.25	15	C
11A15	19.84	-72.00	12.80	48.96	10	B
11A16	20	-18.00	18.20	57.30	1	A
12A1	20	-54.00	14.60	51.90	14	B
12A2	19.97	-36.00	16.40	54.56	6	A
12A3	19.82	-23.50	17.65	56.21	2	A
12A4	20	-46.50	15.35	53.03	11	B
12A5	20	-30.50	16.95	55.43	5	A
12A6	20	-100.50	9.95	44.93	16	C
12A7	20	-65.00	13.50	50.25	15	B
12A8	20	-40.00	16.00	54.00	7	A
12A9	20	-26.00	17.40	56.10	3	A
12A10	19.89	-26.00	17.40	55.94	4	A
12A11	20	-46.00	15.40	53.10	9	B
12A12	20	-45.00	15.50	53.25	8	B
12A13	20	-48.00	15.20	52.80	13	B
12A14	20	-47.00	15.30	52.95	12	B
12A15	20	-25.00	17.50	56.25	1	A
12A16	20	-46.00	15.40	53.10	9	B

(A: >=54; B: >=46; C: >=38; D: >=30; E: < 30)

HẠNG I KHỐI 12: 12A15

HẠNG I KHỐI 11: 11A16

HẠNG I KHỐI 10: 10A13

Lớp chọn: 12A15

Lớp thưởng: 12A3

Lớp chọn: 11A16

Lớp thưởng: 11A9

Lớp chọn: 10A13

Lớp thưởng: 10A3

BAN THI ĐUA